

Số: 22/2019/QĐST-HNGĐ

Bảo Thắng, ngày 23 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 22/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Bàn Văn H - sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn A, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai

Và chị Hoàng Thị H - sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn A, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Bàn Văn H và chị Hoàng Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 31/7/2002 tại UBND thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau kết hôn vợ chồng anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc đến đầu năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cãi nhau, cuộc sống chung không hạnh phúc, do không khắc phục được mâu thuẫn nên anh chị đã tự sống ly thân từ đầu năm 2014. Đến nay mâu thuẫn của anh chị đã thực sự trầm trọng, anh chị đều nhất trí thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận giữa hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2]. Về con chung: Anh Bàn Văn H và chị Hoàng Thị H có hai người con chung cháu Bàn Thị N, sinh ngày 21/5/2003 và cháu Bàn Văn N, sinh ngày 06/11/2006. Anh chị đã thống nhất thỏa thuận về người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn như

sau: Anh Bàn Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung là cháu Bàn Thị N, sinh ngày 21/5/2003 và cháu Bàn Văn N, sinh ngày 06/11/2006 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, chị Hoàng Thị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung của hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về lệ phí: Anh Bàn Văn H và chị Hoàng Thị H thỏa thuận để anh Bàn Văn H chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Bàn Văn H và chị Hoàng Thị H.

Về con chung: Anh Bàn Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung là Bàn Thị N, sinh ngày 21/5/2003 và Bàn Văn N, sinh ngày 06/11/2006 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, chị Hoàng Thị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị Hoàng Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí: Anh Bàn Văn H chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0009715 ngày 07/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Anh Bàn Văn H đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LC;
- VKSND huyện BT (2);
- Chi cục THADS huyện BT;
- UBND TT P;
- Đương sự (2);
- Lưu HS, TQĐ, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng